

đó, 1 thị trường chung Trung Đông gồm Israel và các nước Ả Rập, ngoài những khó khăn trong việc thai nghén, cũng sẽ rơi vào tình trạng tẻ nhạt hơn trường hợp của Liên hiệp châu Âu... Song, có lẽ những lo ngại này là quá sớm vì lẽ bản thân APEC không hẳn sẽ là 1 thực thể đáng sợ theo chiều hướng đó, đơn giản là tự nơi các nước APEC đã và đang có những quan điểm và lập

trường chưa nhất trí thậm chí mâu thuẫn nặng nề. Tất nhiên, trong đại thể vẫn có 1 sự nhất trí chung chung về các mục tiêu: mở rộng hợp tác, giảm bớt hàng rào thuế quan để gia tăng trao đổi

thương phẩm APEC 95 (2) Trung Quốc thì đòi Mỹ phải hậu thuẫn gia nhập GATT và trở thành 1 trong những quốc gia sáng lập viên WTO (Tổ chức thương mại thế giới) trong khi vẫn chưa thị trường hoá đủ và chưa tuân thủ lắm những luật lệ về bản quyền sáng chế, tác quyền trí thức.

Các quốc gia Đông Nam Á trong viễn tượng thành hình 1 khu vực tự do mậu dịch ASEAN vào đầu thế kỷ này (năm 2003), rất thúc thôi về tiềm năng của mình, thực ra không chủ trương 1 khu vực tự do mậu dịch rộng rãi mà chỉ muốn tìm cách thu hút được đầu tư nước ngoài càng nhiều, càng nhanh và càng đa phương càng tốt. Thủ tướng Mahathir của Malaysia, lần này mới chịu tham dự hội nghị thượng đỉnh APEC-Bogor 94 sau khi đã tẩy chay hội

MỘT

HỘI NGHỊ APEC BOGOR

Sẽ là không ngoa khi nói rằng tháng 11 vừa qua, cả thế giới, tất nhiên là thế giới chính trị, kinh tế tài chính, đều chú ý đến hội nghị thượng đỉnh APEC lần thứ nhì khai diễn vào ngày 15.11 tại TP Bogor, Indonesia. Làm thế nào mà không quan tâm đến khi vào năm 2020 tại khu vực vòng đai Thái bình dương này 1 thị trường tự do gồm ít nhất 18 quốc gia sẽ thành hình? Một viễn tượng rất "kinh hoàng" nếu nhìn vấn đề trong góc độ bao hộ mậu dịch theo khuynh hướng khu vực vì lẽ trong hiện tại 18 nước APEC này đã chiếm 40% dân số thế giới, 50% nền thương mại quốc tế, tổng sản lượng lên đến 13.000 tỷ đôla. Thành phần các nước trong APEC với Mỹ, Nhật, Canada (3 trong 7 nước công nghiệp hàng đầu thế giới), với các con rồng kinh tế như Đài Loan, Hàn Quốc, Hongkong, Singapore, với các nước công nghiệp Nam bán cầu như Tân Tây Lan, Úc, với cả 1 nước đầu hoa là Brunei, với 2 "người không lồ" ở Nam Mỹ là Mexico và Chile và với toàn bộ các nước ASEAN và nhất là với 1 cường quốc kinh tế và "siêu" thị trường của thế kỷ 21 là Trung Quốc? Trong cái nhìn đó, 1 Liên hiệp châu Âu mở rộng sang tận phía Đông sẽ rơi vào nguy cơ "đóng cửa" buôn bán với nhau trong khi khối NAFTA Bắc Mỹ, nhờ sự cô lập trong APEC sẽ nhất định có cơ hội "nổi dài" xuống phía Nam Thái Bình Dương. Cũng trong cái nhìn đó, khu vực châu Phi sử dụng đồng franc CFA, vốn đã í ạch không sao tăng trưởng được, nhất là sau vụ phá giá 100% "tỉ giá đồng tiền này vào đầu năm nay, một vụ phá giá cưỡng bách theo yêu cầu của Paris và của WB, không chỉ dẫn đến sự sụp đổ kinh tế mà còn dẫn đến nhiều rối rắm xã hội tương chừng như muốn làm cho 1 số chính phủ suýt lật nhào, sẽ chỉ thấy trước mặt mình là 1 đường hầm dài vô tận không 1 chút ánh sáng hy vọng nào ở cuối đường hầm. Cũng trong cái nhìn

THỊ TRƯỜNG TỰ DO CHÂU Á - THÁI BÌNH DƯƠNG VÀO NĂM 2020

khí hăng Renault cổ phần hóa

DANH ĐỨC

mậu dịch và tiếp nhận đầu tư... Tuy nhiên trong thực tế, mỗi nước lại nhìn thấy mình và nước khác trong những góc độ khác nhau. Về phía Mỹ, sau hội nghị thượng đỉnh APEC 93 tại Seattle, nay tại diễn đàn Bogor, TT Clinton đã phác họa với các công dân Mỹ 1 tương lai châu Á sinh động đủ để cho hàng hoá Mỹ có thêm đầu ra và nhờ đó sẽ có thêm công an việc làm cho công nhân Mỹ. Chính vì thế mà TT Clinton đã ra sức thuyết phục các nhà lãnh đạo trong khu vực Á Đông sớm ban hành những bộ luật đầu tư thuận nhất (để cho các nhà đầu tư Mỹ dễ chen vào) cũng như lập ra 1 diễn đàn kinh doanh Thái Bình Dương để cho các nhà đầu tư (nên hiểu là các chủ đầu tư Mỹ) có dịp gặp gỡ nhau để đưa ra những khuyến cáo cần thiết lên các chính phủ liên hệ. Tuy nhiên, Mỹ gặp phải 2 trở ngại: (1) Nhật bản vẫn không to vẻ tha thiết gì với 1 thị trường tự do mậu dịch châu Á-Thái Bình Dương theo "luật chơi" của Mỹ và vẫn muốn duy trì hiện trạng thương mại đang có lợi cho Nhật tức đang khiến Mỹ thiệt thòi, dầu rằng trên bề mặt Nhật vẫn tham gia vào APEC và sẽ là nước tổ chức hội nghị

hội nghị thượng đỉnh APEC-Seattle 93, vẫn bảo lưu đề án thành lập 1 tổ chức kinh tế châu Á mà thôi (EAEC, East Asian Economic Caucus). Ít nhiều Malaysia đang đóng vai trò cái "thăng hãm" những hảo hức và biểu thị cho sự nghi kỵ bị nuốt chửng bởi "người không lồ" Bắc Mỹ, trong khi Thái Lan và Philippines, vốn đang nồn nóng du nhập vốn đầu tư và về mặt lịch sử chính trị có phần gần gũi với Bắc Mỹ hơn, lại muốn rút ngắn thời điểm thành hình khu vực tự do mậu dịch châu Á-Thái Bình Dương, vào năm 2010 thay vì 2020. Lập trường chung mà các nước ASEAN cuối cùng đã nhất trí trong khuôn khổ ASEAN mà thôi như sau: trừ các ngành như thép, xe hơi, các ngành khác sẽ sớm được hưởng sự giải toả hàng rào quan thuế xuống dưới mức 5% vào năm 2003. Nghĩa là trước hết các nước Đông Nam Á vẫn là 1 khối ASEAN và trở thành Khu vực tự do mậu dịch Đông Nam Á (AFTA) trước khi tính đến việc tham gia khu vực tự do mậu dịch châu Á-Thái Bình Dương. Đây là 1 điều dễ hiểu bởi 1 ASEAN là 1 định chế chính thức, được thành lập từ 27 năm qua, trong khi

APEC mới chỉ là 1 diễn đàn bán chính thức thành lập mới từ năm 1989, 1 cái "khung" thảo luận về 1 dự án còn mơ hồ, mới thực sự họp thượng đỉnh từ năm ngoái. Cũng cần lưu ý đến 1 đề nghị của Singapore ngay hôm sau hội nghị APEC kết thúc: tổ chức hội nghị thượng đỉnh ASEAN-EU để tạo thành 1 thể cân bằng với Bắc Mỹ. Đề nghị này phản ánh sự thận trọng cố hữu của ASEAN: không muốn cắt đứt với châu Âu. Trong thương mại cũng như trong chính trị, bài học của non nửa thế kỷ chiến tranh lạnh là: đa phương hoá các quan hệ quốc tế là 1 nhu cầu sống còn. Bởi thế, ở hội nghị hậu hội nghị các ngoại trưởng ASEAN (hội nghị PMM), tháng 7 vừa qua, châu Âu vẫn là 1 khách mời đối thoại không thể thiếu.

Song muốn gì thì muốn, trước mắt vẫn phải sống phê chuẩn thỏa hiệp GATT. Đây là điều mà các nước đang chờ đợi từ nơi nước Mỹ vốn là 1 bên đối thoại trong thỏa hiệp GATT (cần nhớ rằng trong khuôn khổ vòng đàm phán Uruguay này Mỹ đã đàm phán riêng rẽ với từng nước hoặc từng khu vực như với Nhật, với Liên hiệp châu Âu, với ASEAN...). Song, nếu như TT Clinton đã là người đã ký tên lên bản thỏa hiệp này, thì Quốc hội lưỡng viện Mỹ lại là thẩm quyền phê chuẩn. Và QH Mỹ nay không còn thuộc quyền kiểm soát của đảng Dân Chủ cầm quyền ở toà Bạch Ốc mà là trong tay đảng Cộng Hoà. Để chuẩn bị cho cuộc biểu quyết vào ngày thứ ba 29.12 tại Hạ viện và vào ngày thứ sáu 2.12 tại Thượng viện, tất cả các cựu Tổng thống Mỹ thuộc cả 2 đảng Cộng Hoà và Dân Chủ Gerald Ford, Jimmy Carter và Goerge Bush (vắng ông Ronald Reagan do vừa kiêu từ chính trường trong 1 lá thư gửi dân chúng Mỹ cho biết ông đã mắc hội chứng Alzheimer, tinh thần không còn minh mẫn nữa) đã cùng ký tên trên 1 bức thư chung được phổ biến hôm thứ hai 28.11 kêu gọi QH thông qua thỏa hiệp GATT. Cũng về vấn đề GATT, hôm thứ hai 28.11, Trung Quốc lại lập lại ý

muốn gia nhập trở lại tổ chức GATT vào cuối năm nay (Trung Quốc đã rời khỏi GATT 45 năm trước đây) để kịp trở thành thành viên sáng lập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).

CỔ PHẦN HOÁ CÔNG TY RENAULT.

Trong tháng 11 vừa qua, tại Pháp đã tiến hành việc cổ phần hoá công ty công quân Renault. Đây là vụ giải tư thứ 5 của chính phủ cánh hữu của Thủ tướng Balladur từ khi ông cầm quyền vào năm 1993. Trước đó, Nhà nước Pháp đã giải tư các ngân hàng BNP, tập đoàn Elf-Aquitaine (xăng dầu), UAP (bảo hiểm) và Rhône-Poulenc (hoá dược). Nếu như 13 năm trước, khi liên minh cánh tả (đảng Xã hội và đảng Cộng sản) lên cầm quyền đã sớm tiến hành việc quốc doanh hoá các lĩnh vực ngân hàng, bảo hiểm... thì giờ đây chính phủ cánh hữu đi theo con đường ngược lại. Song đây không phải là thời điểm giải tư đầu tiên: ngay từ năm 1986, khi cánh hữu lần đầu tiên dành được đa số trong QH, chính phủ của Thủ tướng Chirac đã từng tiến hành giải tư rồi và lúc đó nhiệm vụ này được điều hành bởi Bộ trưởng tài chính Balladur, nay là Thủ tướng. Nói cách khác, đương kim Thủ tướng Balladur là 1 người "trong nghề" tài chính và đã từng có kinh nghiệm giải tư chứ không chỉ đơn thuần là 1 chính khách.

Trước khi đi vào chi tiết của việc giải tư công ty Renault, thiết tưởng cũng nên đi qua 1 số khía cạnh đại cương của quy trình giải tư tại Pháp, dựa trên tư liệu QUID 93 tr.1661, 1662 và trên Le Monde 4.11.94 và theo bản tin AFP mang ký hiệu LJ99 ngày 16.11.94.

A- Tại sao lại có phần hoá? Chính phủ đưa ra những lý lẽ sau: tình hiệu qua kinh tế: các quy định trong cơ chế nhà nước không thích hợp với nhu cầu có những quyết định nhanh, linh động, thích ứng với các biến cố xảy ra trong 1 thế giới ngày càng cạnh tranh hơn, giảm được yếu tố "chính trị" trong

việc bổ nhiệm các viên chức lãnh đạo, giảm được sự can thiệp của nhà nước vào sự hoạt động của xí nghiệp mà làm khi sự can thiệp đó không tính đến yếu tố hiệu quả, thu ngân sách 1 số tiền lớn cần thiết cho việc giảm chi ngân sách.

B- Thủ tục pháp lý: Chính phủ ban hành sắc lệnh cho phép cổ phần hoá 1 số xí nghiệp. Sắc lệnh này do Tổng thống ký. Nếu Tổng thống từ chối ký, chính phủ có thể chuyển sang Quốc hội biểu quyết thông qua. Sắc lệnh này quy định những điều kiện cho phép cổ phần hoá. Các điều kiện này dựa trên những nguyên tắc cơ bản sau: từng bước, công khai, tham khảo đối chiếu thị trường, tương ứng với từng trường hợp cổ phần hoá phải có bản kết quả lợi quốc gia, tính tham gia rộng rãi (cho các cổ đông đại chúng và công nhân viên xí nghiệp đó). Trong số các điều kiện đó, nhất thiết phải có bản kết quả lượng giá các xí nghiệp được giải tư. Việc lượng giá xí nghiệp được giải tư phải dựa trên tham khảo thị trường, tính đến tích sản cũng như lãi ròng của xí nghiệp, và được tiến hành bởi 1 ban điều hành lâm thời và 1 hội đồng quan trị lâm thời của xí nghiệp. Ngoài ra, 1 hội đồng gồm từ 5 đến 7 chuyên viên độc lập sẽ chịu trách nhiệm đạo đức về việc kiểm tra và cho ý kiến các kết quả lượng giá sao cho bảo đảm được tài sản quốc gia. Mặt khác, trong Quốc hội cũng thành lập 1 tiểu ban điều tra về cổ phần hoá để theo dõi việc này.

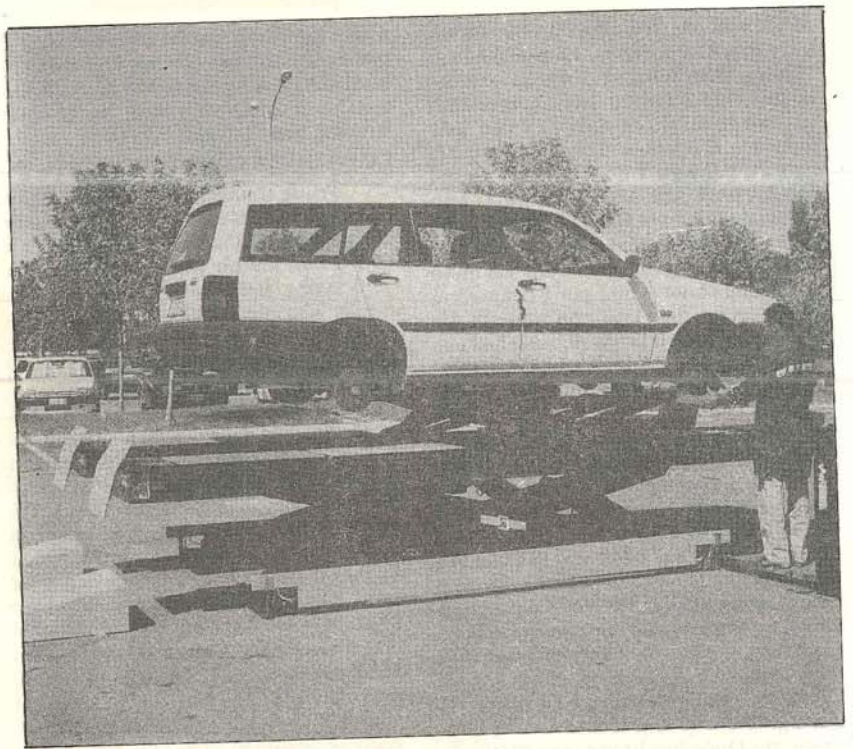
CHI TIẾT VIỆC GIẢI TƯ CÔNG TY RENAULT

Ngày thứ năm 3.11, chính phủ phát mại 29% số vốn của Renault với giá bán được định là 165FF/cổ phần trên cơ sở vốn được lượng giá là vào khoảng 40 ty FF. Việc bán cổ phần được tiến hành đến ngày 10.11 và được quang bá rộng rãi trước đó bởi 1 chiến dịch quang cáo rộng rãi và được thực hiện bởi những nhà quang cáo "chuyên nghiệp" chứ không do những nhà "ke



PHÁT TRIỂN KINH TẾ 43

khẩu hiệu" chỉ biết mỗi một khẩu hiệu: "...là quyền lợi và nghĩa vụ của mọi công dân" một cách vô nghĩa, từ giữ gìn "sạch và xanh" đến "phòng cháy và chữa cháy tốt"...Tiền đây xin làm bàn về các khẩu hiệu trên truyền hình. Một trong những ứng dụng của ngành ngữ học là công thức của cha đẻ ngành ngữ học cấu trúc: Ký hiệu (signe) = Hình thái (signifiant) / ý nghĩa (signifié) = Ý chỉ (désigné). Con người là động vật cao cấp có não bộ phát triển nhất trong các loài, nên người ta có khả năng nhận biết và diễn dịch điều người khác muốn nói (ý chỉ) chứ không chỉ dừng lại ở việc giải mã hình thái của ký hiệu và dừng lại ở ý nghĩa. Tỉ như khi nói đảng Dân Chủ Mỹ sợ mất ghế, người nghe ký hiệu âm thanh đó không dừng lại ở nhận thức "ghế là cái vật để...an tọa" mà còn liên tưởng đến ý chỉ tức "quyền lực chính trị trong hoạt động lập pháp và...văn văn và văn văn". Ngôn ngữ truyền hoặc quảng cáo "rõ ràng" quá (explicit) làm người nghe, xem, đọc mệt mỏi (bore) vì lẽ như thế được hiểu là ám chỉ rằng người ta không đủ khả năng tư duy những gì ngụ ý (implicit). Trong trường hợp Renault, 1 phim quảng cáo được chiếu (có trả tiền cho truyền hình) do đệ nhất nữ ca sĩ Pháp Patricia Kaas đóng vai chính, hát 1 bài ca ngắn, với 1 lời ca tình cảm khiến người ta hiểu rằng "chàng" ở đây là cổ phiếu Renault, chứ không đi vào ngôn ngữ hiện thực như kiểu "Em đi làm tin dụng". Một đoạn quảng cáo cũng giống như của Pepsi Cola chẳng hạn...nghĩa là được thiết kế dàn dựng bởi 1 chuyên viên quảng bá thương thặng, trong trường hợp này là Goude, nhà dàn dựng lễ kỷ niệm 200 năm Cách Mạng Pháp. Mục đích của đoạn quảng cáo này là khiến người ta cảm thấy "mê mẩn" mà đi mua cổ phần của Renault. Kết quả là có 1,092 triệu người tiết kiệm (épargnants) đã mua các cổ phần. Mỗi cá nhân phải mua tối thiểu 40 cổ phần cũng như tỷ lệ giải quyết là 45 cổ phần được bán cho mỗi 60 cổ phần đang ký mua. Khoảng 60% công nhân viên hãng Renault trên tổng số 139.733 người (tính đến 31.12.93). Các tổ chức kinh tế khác cũng tham gia vào việc mua lại các cổ phần của Renault với tổng số là 27,9 triệu cổ phần, trong đó các công ty Pháp mua 30,9%, Mỹ mua 10,6%, thế giới còn lại mua 58,5%, tổng cộng thu được 8 tỷ FF, khoảng 1,57 tỷ đôla. Số hữu nhà nước nay còn lại 50,10% so với 72,9% trước đó. Số tiền nhập ngân sách này thêm vào số 33 tỷ FF (6,5 tỷ đôla) thu được từ vụ giải tư công ty đầu hoả Elf-Aquitaine và vụ giải tư tập đoàn bảo hiểm UAP (19 tỷ FF, tức 3,7 tỷ đôla). Qua diễn biến được mô tả ở trên, có thể ghi nhận điều cơ bản sau: tính từng bước được đảm bảo và Nhà nước vẫn làm chủ xấp xỉ 51% số vốn. Tình đại chúng, công khai trong



việc bán cổ phần được đảm bảo.
BÀI TOÁN ĐỊNH GIÁ CỔ PHẦN

Như đã viết ở trên, việc định giá cổ phần phải dựa trên những tham khảo thị trường cả vào thời điểm dự trữ bán và vào thời điểm bán để trước hết không gây thất thu cho Nhà nước song cũng thu hút được người mua. Bởi thế, trong các nghiên cứu thị trường trước đó (đặc biệt trong điều kiện của Pháp là thị trường chứng khoán cùng các lãi suất ngân hàng), đầu tiên người ta đã đặt ra 1 khung giá xê dịch từ 163 FF đến 178 FF. Trong thực tế, giá bán cho các cá nhân là 165 FF và cho các công ty là 176 FF. Giá bán này được quyết định sau những phân tích về diễn biến chỉ số CAC 40 (trị giá của 40 công ty hàng đầu của thị trường chứng khoán Pháp): từ đầu năm, chỉ số này giảm 17,4%. Điều đó được hiểu là sức thu hút của thị trường chứng khoán giảm và buộc phải điều chỉnh giá bán trong 1 chừng mực cho phép. Song cũng còn 1 thông số khác để ấn định tỷ giá cổ phần Renault: sức khoẻ tài chính của hãng này. Tình hình tài chính của hãng Renault vốn là 1 đơn vị kinh tế không tùy thuộc lắm vào những biến thiên của lãi suất mà tùy thuộc nhiều vào những dao động có tính cách chu kỳ của thị trường kinh tế thế giới, tức tùy thuộc nơi bối cảnh kinh tế chung của thế giới mà hiện đang ở vào giai đoạn khủng hoảng đối với ngành sản xuất xe hơi. Cùng với hầu

hết các hãng xe hơi khác trên thế giới, kể cả của Nhật, Renault đang trải qua cơn khủng hoảng suy giảm: năm 93 số xe xuất xưởng là 1.761.306 chiếc so với 2.094.774 chiếc năm 92. Tuy nhiên, tổng doanh thu ròng của Renault trong năm 93 là 169,2 tỷ FF (31,34 tỷ đôla) và lãi ròng là 1,047 tỷ FF (khoảng 200 triệu đôla). Đây là 1 thành tích đáng kể trong khi hầu hết các công ty sản xuất xe hơi khác trên thế giới đang lỗ lã và đây cũng là 1 yếu tố (được công bố công khai) thuyết phục người mua cổ phần: sự quản lý của hãng Renault được đánh giá là tốt qua các số liệu công khai hoá đó. Một yếu tố khác: cổ phần công ty Renault chưa từng được định giá trên thị trường chứng khoán nên người mua chưa bị những áp lực khuynh đảo của những nhà kinh doanh cổ phần. Tuy nhiên, cũng còn 1 thông số khác ảnh hưởng đến việc ấn định trị giá cổ phần Renault: trong số các cổ phần của các công ty được giải tư trước đó như Elf-Aquitaine, Rhône-Poulenc, UAP, BNP... chỉ có cổ phần của ngân hàng BNP là sinh lợi cho người mua, còn thì thấy đều mất giá trên thị trường chứng khoán; điều này cũng ảnh hưởng đến tâm lý người chuẩn bị mua cổ phần và do đó buộc chính phủ phải ấn định 1 trị giá xit xao. Trên đây là đôi nét về việc cổ phần hoá công ty Renault nhân chuyện đề "cổ phần hoá" của số báo này ♣